

Chương VII. ĐIỀU KIỆN CỤ THỂ CỦA HỢP ĐỒNG

E-ĐKC 1.1	Chủ đầu tư: Công ty TNHH Một thành viên Xi măng Vicem Hoàng Thạch.
E-ĐKC 1.3	Nhà thầu: _____ [<i>Ghi tên nhà thầu trúng thầu</i>]
E-ĐKC 1.10	Địa điểm: Phường Nhị Chiểu, thành phố Hải Phòng
E-ĐKC 1.11	Ngày hợp đồng có hiệu lực: hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày hai bên ký hợp đồng.
E-ĐKC 2.2 (i)	Các tài liệu khác: Không.
E-ĐKC 4.1	Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng: Việc sử dụng tài liệu và thông tin liên quan đến hợp đồng phải được sự đồng ý của Chủ đầu tư
E-ĐKC 7	Loại hợp đồng: Đơn giá cố định
E-ĐKC 8	Giá hợp đồng bao gồm toàn bộ các chi phí, lãi và bất kỳ khoản thuế nào (thuế GTGT là 10%) mà nhà thầu phải nộp. Đơn giá trước thuế GTGT không thay đổi trong suốt thời gian thực hiện đối với toàn bộ nội dung công việc trong hợp đồng.
E-ĐKC 10	<p>1. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản 100%.</p> <p>2. Đồng tiền thanh toán: VND.</p> <p>3. Tạm ứng: 15% giá trị hợp đồng cụ thể như sau: + 15% giá trị hợp đồng cho phần việc lập đề án, thi công thăm dò, báo cáo kết quả thăm dò, đánh giá trữ lượng khoáng sản đá sét và khoáng sản đi kèm tại các mỏ sét G7A sau khi nhà thầu nộp bảo lãnh tạm ứng và văn bản đề nghị thanh toán.</p> <p>4. Thời hạn thanh toán: Thanh toán nhiều lần trong quá trình thực hiện, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none">- Lần 1: Sau khi hoàn thành thi công đề án thăm dò, nhà thầu lập Báo cáo kết quả thăm dò và hoàn thành nộp báo cáo kết quả thăm dò cho các cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt, trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ Báo cáo kết quả thăm dò, hồ sơ thanh toán của nhà thầu, chủ đầu tư sẽ thanh toán cho nhà thầu 70% giá trị khối lượng công việc nghiệm thu thực tế hoàn thành được hai bên ký xác nhận (đã bao gồm toàn bộ giá trị tạm ứng).- Lần 2: Sau khi nhà thầu hoàn thành toàn bộ khối lượng và phạm vi công việc trong hợp đồng và được cấp có thẩm quyền phê duyệt trữ lượng, hai bên căn cứ vào hợp đồng, phụ lục bổ sung hợp đồng (nếu có) để lập Biên bản nghiệm thu công việc hoàn thành, quyết toán. Sau khi hai bên lập quyết toán và nhà thầu bàn giao đủ số lượng hồ sơ quản lý chất lượng, đối chiếu công nợ, trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ thanh toán của nhà thầu, chủ đầu tư sẽ thanh toán 95% giá trị quyết toán (bao gồm cả phần giá trị đã tạm ứng và các lần thanh toán trước đó);- Lần 3: 5% giá trị còn lại chủ đầu tư sẽ thanh toán cho nhà thầu sau có báo cáo kiểm toán của đơn vị kiểm toán, được chủ đầu tư xác nhận đối chiếu công nợ và thanh lý hợp đồng. <p>5. Khối lượng công việc hoàn thành để thanh toán phải phù hợp với khối lượng ghi trong hợp đồng và tiến độ đã được thống nhất giữa hai</p>

	<p>bên. Chế độ thanh toán được thực hiện theo đúng những quy định hiện hành của Nhà nước.</p> <p>6. Chủ đầu tư thu hồi hết số tiền tạm ứng khi thanh toán đạt 80% giá hợp đồng.</p> <p>7. Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhà thầu nộp Hồ sơ thanh toán hợp lệ nhưng Chủ đầu tư không thanh toán cho nhà thầu thì Chủ đầu tư phải trả khoản lãi suất cho số tiền thanh toán chậm theo tỷ lệ lãi tiền gửi không kỳ hạn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cho nhà thầu nhưng không được quá 30 ngày.</p> <p>8. Hồ sơ thanh toán: Theo quy định của Chính phủ tại Điều 20 của Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/04/2015 quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng đối với hợp đồng theo đơn giá cố định.</p>
E-ĐKC 11	Bảo hành sản phẩm của dịch vụ: <i>Không áp dụng</i> .
E-ĐKC 12	Thời gian thực hiện hợp đồng: 285 ngày (không kể thời gian kéo dài do nguyên nhân khách quan mà hai bên chưa lường trước được trong quá trình thực hiện và phải được hai bên thống nhất).
E-ĐKC 13.1	Thời gian bên nhận yêu cầu trả lời yêu cầu sửa đổi hợp đồng của chủ đầu tư hoặc nhà thầu: 05 ngày
E-ĐKC 13.2 (e)	Các trường hợp khác: Không
E-ĐKC 14.2	Thời gian nhà thầu thực hiện việc thay thế nhân sự: 03 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu thay thế nhân sự của chủ đầu tư
E-ĐKC 16.1	Danh sách nhà thầu phụ: _____ [<i>Ghi danh sách nhà thầu phụ phù hợp với danh sách nhà thầu phụ nêu trong E-HSĐT</i>].
E-ĐKC 16.2	Tổng giá trị công việc mà nhà thầu phụ thực hiện không vượt quá: 30% giá hợp đồng [<i>Hệ thống trích xuất theo Mục 26.3 E-CDNT</i>].
E-ĐKC 16.4	Yêu cầu khác về nhà thầu phụ: có năng lực thực hiện phần nội dung công việc nhận thầu (ví dụ: có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng phù hợp khi thực hiện thầu phụ một phần nội dung công việc thiết kế mở; có chứng nhận phòng LAS-XD hoặc VILAS còn hiệu lực khi thực hiện thầu phụ phần việc phân tích mẫu...)
E-ĐKC 17	<p>Căn cứ quy mô, tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định cụ thể nội dung này theo một trong các cách thức sau:</p> <p>1. Phạt vi phạm hợp đồng : Áp dụng</p> <p>a) Nhà thầu bị phạt theo mức: Nhà thầu chậm tiến độ thực hiện hợp đồng đủ 01 ngày so với yêu cầu nêu trong hợp đồng thì bị phạt mức 0,3% giá hợp đồng cho chủ đầu tư. Mức phạt khấu trừ tối đa cho 01 hợp đồng không vượt quá 12% giá hợp đồng. Chủ đầu tư có thể khấu trừ khoản tiền phạt từ các khoản thanh toán đến hạn của Nhà thầu.</p> <p>b) Trường hợp Chủ đầu tư chậm thanh toán cho Nhà thầu theo quy định tại Mục ĐKC 10 E-ĐKC thì phải trả lãi cho Nhà thầu theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định. Thời gian được tính kể từ ngày đầu tiên chậm thanh toán cho đến ngày Chủ đầu tư thanh toán đầy đủ cho Nhà thầu.</p> <p>2. Bồi thường thiệt hại: Không áp dụng.</p>

<p>E-ĐKC 19.1</p>	<p>Chấm dứt hợp đồng do sai phạm của Nhà thầu:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Nhà thầu không bố trí được nhân sự chủ chốt nêu trong HSDT hoặc nhân sự thay thế không có trình độ kinh nghiệm và năng lực tương đương. 2. Nhà thầu không có lý do chính đáng mà không tiếp tục thực hiện công việc theo mục ĐKC 11, hoặc 15 ngày liên tục không thực hiện công việc theo hợp đồng. 3. Khi Nhà thầu bồi thường thiệt hại do vi phạm hợp đồng, Chủ đầu tư đã khấu trừ đến tỷ lệ tối đa và Chủ đầu tư không đồng ý kéo dài thêm. 4. Chuyển nhượng hợp đồng mà không có sự thỏa thuận của chủ đầu tư. 5. Nhà thầu bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được ủy quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra (theo các Luật được áp dụng) có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này. 6. Nhà thầu từ chối không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại Mục ĐKC 21.2. 7. Nhà thầu cố ý trình chủ đầu tư các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của chủ đầu tư. 8. Trường hợp bất khả kháng <p>Sau khi chấm dứt Hợp đồng, Chủ đầu tư có thể thuê các nhà thầu khác thực hiện tiếp công việc này. Chủ đầu tư và các nhà thầu này có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào đã có.</p>
<p>E-ĐKC 20</p>	<p>Chấm dứt hợp đồng do lỗi của Chủ đầu tư:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chủ đầu tư không thanh toán cho Nhà thầu theo hợp đồng và không thuộc đối tượng tranh chấp theo mục ĐKC 22.2 sau 45 ngày kể từ ngày chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ. 2. Chủ đầu tư không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại mục ĐKC 22.2. 3. Do hậu quả của sự kiện bất khả kháng mà Nhà thầu không thể thực hiện công việc của hợp đồng. 4. Chủ đầu tư bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản phải điều đình với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự điều hành của người được ủy thác hoặc người đại diện cho quyền lợi của chủ nợ hoặc nếu đã có hành động hoặc sự kiện nào đó xảy ra (theo các luật hiện hành) có tác dụng tương tự tới các hành động hoặc sự kiện đó.
<p>E-ĐKC 22.2</p>	<p>Giải quyết tranh chấp: Trong khoảng thời gian 45 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, theo quy định của pháp luật hiện hành. Mọi chi phí cho việc xét xử của Tòa án sẽ do bên thua kiện chi trả.</p>

E-ĐKC 23.1	<p>Địa chỉ để hai bên thông báo cho nhau những thông tin theo quy định:</p> <ul style="list-style-type: none">- Địa chỉ liên lạc của Chủ đầu tư: Công ty TNHH Một thành viên Xi măng Vicem Hoàng Thạch, tổ dân phố Bích Nhôi 2, phường Nhị Chiểu, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.<ul style="list-style-type: none">+ Điện thoại: 02203 821 092+ Fax: 02203 821 098+ E-mail: qldaxm3@gmail.com- Địa chỉ liên lạc của nhà thầu: _____<ul style="list-style-type: none">+ Điện thoại: _____+ Fax: _____+ E-mail: _____
-------------------	--